

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN

TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2019/HS-ST

Ngày 26 tháng 3 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Moong Văn Bình

Bà Moong Thi Thắm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Văn Hải - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An

- Đại diện VKSND huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Anh T** - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10/3/1993 tại xã KĐ, huyện TD, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản K, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do;
Trình độ văn hóa: lớp 10/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con
ông Lương Văn N và bà Lương Thị X; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt
từ ngày 12/11/2018 cho đến nay, hiện đang tạm giam. Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Công T - Trợ giúp viên pháp lý, Công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Người bị hại*: Anh Cụt Văn Th - Sinh năm 1970; Trú tại: Bản K, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 17/CT-VKS-HS ngày 12 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn thì bị cáo Lương Anh T đã có hành vi trộm cắp tài sản và bị truy tố theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Anh T đã thừa nhận có hành vi trộm cắp tài sản với các tình tiết như nội dung bản cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 17 giờ ngày 23/9/2018, Lương Anh T đi bộ đến nhà anh Cụt Văn Th ở cùng bản để chơi, tại đây Lương Anh T gặp chị Chích Thị S (tên thường gọi là bà M) cũng đang ngồi chơi, sau khi ngồi nói chuyện một lúc thì Lương Anh T trao đổi với chị Chích Thị S để bán chiếc vòng bạc đang đeo thì được chị Chích Thị S đồng ý mua, lúc đó chị Chích Thị S n chưa có tiền nên đã hỏi vay anh Cụt Văn Th thì được anh Cụt Văn Th đồng ý. Sau đó, anh Cụt Văn Th đến mở cốp xe máy đang dựng ở sân để lấy tiền đưa cho chị Chích Thị S thì Lương Anh T để ý và nhìn thấy nên biết trong cốp xe máy của anh Cụt Văn Th có tiền vì vậy Lương Anh T nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong cốp xe máy của anh Cụt Văn Th.

Thực hiện ý định đó, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Lương Anh T lại sang nhà anh Cụt Văn Th chơi và quan sát thấy chiếc xe máy vẫn dựng ở sân, ngồi chơi một lúc Lương Anh T đi về nhà. Khoảng 22 giờ, Lương Anh T quay lại nhà anh Cụt Văn Th, lúc này đèn đã tắt, cửa chính đã đóng còn chiếc xe máy vẫn dựng ở sân, Lương Anh T lên vào trong sân rồi tiến lại gần chiếc xe dùng tay phải nâng yên xe còn tay trái thò vào trong cốp lấy được chiếc ví màu đen, Lương Anh T kiểm tra thì trong ví có số tiền 4.700.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) gồm nhiều mệnh giá khác nhau, Lương Anh T lấy số tiền trên còn chiếc ví để lại trong cốp xe như cũ. Trộm cắp được số tiền trên của anh Cụt Văn Th, Lương Anh T đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 24/9/2018, anh Cụt Văn Th đã làm đơn trình báo lên cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn để giải quyết. Đến ngày 12/11/2018 Lương Anh T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lương Anh T mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo vì có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định và giải quyết vấn đề bồi thường thiệt hại theo quy định.

Người bị hại anh Cụt Văn Th trình bày: Anh bị mất số tiền là 4.700.000 đồng bỏ trong ví đen để trong cốp xe máy dựng ở sân trước nhà vào đêm ngày 23/9/2018 do bị cáo Lương Anh T lấy trộm. Hiện nay anh đã được bồi thường đầy đủ số tiền bị chiếm đoạt nên tại phiên tòa anh không có yêu cầu gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật kém, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất do Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận bản thân có trộm cắp tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố nên đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 22 giờ ngày 23/9/2018, Lương Anh T đã có hành vi lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt của anh Cụt Văn Th (Trú tại bản K, xã H, huyện KS, tỉnh Nghệ An) số tiền 4.700.000 đồng (Bốn triệu bảy trăm nghìn đồng). Hành vi đó của bị cáo Lương Anh T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Bị cáo ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, nhưng do thiếu rèn luyện và động cơ vụ lợi muốn có tiền tiêu xài cho bản thân nên đã đẩy bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Cụt Văn Th, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, do đó cần xét xử nghiêm để phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan

Công an huyện Kỳ Sơn đầu thú là tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[6] Về biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Trước khi mở phiên tòa, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường đầy đủ số tiền mà bị cáo chiếm đoạt cho người bị hại là anh Cụt Văn Th. Tại phiên tòa anh Cụt Văn Th không có yêu cầu gì thêm nên Tòa miễn xét.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo Lương Anh T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Lương Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Lương Anh T 07 (Bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/11/2018 (ngày bị cáo bị bắt).

Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Anh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/3/2019)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc